

Số: 37 /KHCL-THCS

Tân Lâm, ngày 28 tháng 3 năm 2019

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2019 - 2024
VÀ TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2029**

Trường THCS Tân Lâm được tách ra từ Trường TH - THCS Tân Lâm 1 và TH – THCS Tân Lâm 2 từ tháng 9 năm 2017. Ngôi trường được xây dựng trên diện tích đất thuộc thôn 6 xã Tân Lâm, Huyện Di Linh, Tỉnh Lâm Đồng.

Qua thời gian xây dựng và phát triển, trường THCS Tân Lâm đã khẳng định được chức năng, nhiệm vụ của mình. Chất lượng giáo dục của nhà trường ngày được ổn định, giữ vững và nâng lên, năm sau cao hơn năm trước. Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019 – 2024 tầm nhìn 2029 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp cơ bản trong quá trình vận động xây dựng và phát triển của nhà trường đồng thời đây cũng là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hiệu trưởng, Ban giám hiệu, của Hội đồng nhà trường cũng như các hoạt động của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Việc xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019 – 2024 tầm nhìn 2029 nói riêng và kế hoạch chiến lược phát triển của các nhà trường trong toàn ngành nói chung có một ý nghĩa rất quan trọng trong việc thực hiện đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT góp phần thực hiện chiến lược phát triển giáo dục đào tạo giai đoạn 2010 – 2020. Cùng với các nhà trường xây dựng ngành Giáo dục & Đào tạo huyện Di Linh phát triển ổn định, chất lượng, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội của địa phương nói riêng, của huyện của tỉnh và đất nước nói chung.

I. PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG – ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. MÔI TRƯỜNG BÊN TRONG:

1.1. Đội ngũ cán bộ giáo viên: Tổng số CB – GIÁO VIÊN – NV là: 41

a. *Cán bộ quản lý:* 02 (Hiệu trưởng 1; Phó hiệu trưởng 1). Hiệu trưởng và phó hiệu trưởng đều có trình độ đại học và đã hoàn thành bồi dưỡng trung cấp lí luận chính trị, quản lý giáo dục, quản lí nhà nước bậc chuyên viên. Hiệu trưởng đã hoàn thành bảo vệ luận văn cao học chuyên ngành quản trị kinh doanh.

b. *Giáo viên:* Tổng số 34, đội ngũ đủ về số lượng và đảm bảo về cơ cấu các bộ môn, trong đó 25 đồng chí có trình độ đại học, chiếm tỷ lệ 73,5%; 9 đồng chí có trình độ cao đẳng, chiếm tỷ lệ 26,5%; có 07 giáo viên đã được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp Huyện; 30 giáo viên được công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường; 28 đồng chí Cán bộ, giáo viên đạt LĐTĐ; 01 cán bộ, giáo viên được công nhận CSTĐCS (Năm 2017 – 2018); UBND huyện khen 02. Năm học 2018 – 2019 giáo viên nhà trường được biên chế thành 05 tổ chuyên môn cụ thể như sau:

Tổ Toán – Tin: 7 giáo viên : Tổ trưởng : Bùi Tiến Dũng

Tổ Ngữ văn – Mỹ thuật: 7 giáo viên - Tổ trưởng : Đặng Thị Thu Hương
 Tổ Sinh – Hoá - Lý: 8 giáo viên - Tổ trưởng : Bùi Thị Truyền
 Tổ Sử – Địa - GDCD: 6 giáo viên - Tổ trưởng : Ka Thôi
 Tổ Ngoại ngữ AN - TD: 6 giáo viên - Tổ trưởng: Nguyễn Thị Diệu Xuân
c. Nhân viên: Tổng số có 05 đồng chí (trong đó 01 Văn thư, 01 phụ trách thiết bị, 01 phụ trách Thư viện, 01 kế toán, 01 bảo vệ). Hiện còn thiếu nhân viên y tế trường học.

Nhìn chung đội ngũ CB - GV trẻ nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao với công việc được phân công. 100% CB-GV-CNV đều đạt chuẩn và trên chuẩn. Về cơ bản, đội ngũ CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục đào tạo của địa phương; chất lượng đội ngũ nhà giáo được nâng lên cả về trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ; có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, yêu ngành, yêu nghề;

1.2. Học sinh: Tổng số học sinh: em

Khối	Số lớp	TSHS	Nữ	D.tộc		Ghi chú
				TS	Nữ	
6	5	157	60	68	28	
7	4	148	73	60	33	
8	5	163	83	63	34	
9	4	115	54	53	23	
Cộng	18	583	270	244	118	

Hầu hết các em có lực học trung bình; khá, những HS có học lực Giỏi đa số chuyên đi học ở những trường có điều kiện CSVN tốt hơn

Chất lượng giáo dục toàn diện của trường trong những năm gần đây:

Học lực:

Năm học	Giỏi	Khá	Trung bình	Yếu	Kém
2017-2018	105	249	207	11	0
HK I 2018-2019	78	226	251	32	0

Hành kiểm:

Năm học	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu
2017-2018	408	145	17	0
HK I 2018-2019	376	170	31	0

Học sinh giỏi các cấp:

Năm học	Huyện	Tỉnh
2017-2018	6	0
2018-2019	4	0

Đánh giá chung: Đa số các em học sinh chăm ngoan, xác định đúng động cơ thái độ, mục đích học tập. Chất lượng giáo dục toàn diện học sinh ổn định, năm sau cao hơn năm trước.

1.3. Cơ sở vật chất:

1. Phòng học, phòng học bộ môn

a) Phòng học: Tổng số 9 phòng học kiên cố;

b) Phòng học bộ môn: phòng bộ môn 01 (phòng Tin); Chưa có phòng thực hành bộ môn theo Lý – Hóa – Sinh ... theo quy định.

2. Khối phục vụ học tập gồm nhà tập đa năng, thư viện, phòng hoạt động Đoàn - Đội, phòng truyền thống.

Chưa có nhà đa năng, có 01 phòng thư viện, diện tích 48m², chưa có phòng hoạt động đoàn - Đội, chưa có phòng truyền thống.

3. Khối hành chính - quản trị.

Trường có 01 phòng gồm họp Hội đồng, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, văn thư - Kế toán, Đội. Chưa có phòng của các tổ chức đoàn thể, phòng bảo vệ

4. Khu sân chơi, bãi tập. Khu sân chơi bãi tập đảm bảo diện tích, tuy nhiên chưa có kinh phí để quy hoạch xây dựng.

5. Khu vệ sinh và hệ thống cấp thoát nước.

Khu vệ sinh nhìn chung sạch sẽ đảm bảo tiêu chí vệ sinh công cộng. Có hệ thống nước, Nước uống (nước lọc) do công ty cung cấp.

6. Khu để xe:

Có nhà xe giáo viên riêng, nhà xe học sinh riêng

7. Hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin kết nối internet đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học.

Trường có 19 máy tính phục vụ cho học sinh học tập được kết nối Internet, 10 máy tính phục vụ cho các hoạt động chuyên môn.

1.4. Điểm mạnh

Ban Giám hiệu là một tập thể đoàn kết, xây dựng kế hoạch cụ thể chi tiết. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả. Biết biết phát huy dân chủ trong trường học. Được sự tin tưởng quý mến của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

Đội ngũ giáo viên: Là một tập thể đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm yêu nghề gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển. Chất lượng chuyên môn nghiệp vụ bước đầu đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục, nhiều đồng chí có triển vọng tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới tích cực ứng dụng CNTT trong giảng dạy đạt hiệu quả tốt. Phần lớn trên chuẩn, có nghiệp vụ sư phạm tốt, yên tâm công tác, có tinh thần trách nhiệm cao.

Các tổ chức đoàn thể trong trường hoạt động có chiều sâu đã phát huy được vai trò chức năng và trách nhiệm trong việc giáo dục toàn diện cho học sinh và các phong trào khác của nhà trường;

Năm học 2017 – 2018 nhà trường đạt danh hiệu cơ quan văn hóa, các đoàn thể trong nhà trường đều đạt vững mạnh.

Chất lượng giáo dục ổn định.

Cơ sở vật chất nhà trường được đầu tư xây dựng khang trang và hiện đang trong giai đoạn hoàn thành khu phòng học bộ môn, khu hiệu bộ, quy hoạch chi tiết khu sân chơi bãi tập.

1.5. Điểm yếu

Cơ sở vật chất nhà trường hiện còn thiếu thốn rất nhiều chỉ đáp ứng được yêu cầu tối thiểu cho dạy học. Phòng học bộ môn chưa có; phương tiện, thiết bị dạy học còn thiếu nhiều, khu sân chơi bãi tập còn bụi trong mùa khô, lầy lội trong mùa mưa; do vậy khó khăn cho việc dạy học theo bộ môn và ứng dụng CNTT trong dạy học.

Tay nghề của đội ngũ giáo viên chưa đồng đều, một số đồng chí chưa đầu tư nhiều cho chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới. Tỷ lệ giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở trở lên (đặc biệt là số giáo viên ở các môn cơ bản) rất ít nên chưa phát huy được công tác mũi nhọn trong nhà trường. Một số giáo viên chưa thật sự tích cực trong công tác thi đua. Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự chuyên tâm trong việc dạy học và giáo dục học sinh. Lực lượng giáo viên trẻ tuy có nhiều cố gắng song còn thiếu kinh nghiệm, ít người bộc lộ khả năng đào tạo, mặt khác giáo viên nữ trong độ tuổi sinh đẻ nhiều do vậy ảnh hưởng không nhỏ đến chất lượng giảng dạy, đặc biệt là thời gian đầu tư cho việc nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Học sinh là con em vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc, một số gia đình có điều kiện kinh tế khó khăn; ý thức tự giác học tập, tu dưỡng rèn luyện còn yếu; bố mẹ ít có điều kiện để chăm lo đến việc học tập ở nhà của các em; nhiều gia đình bố mẹ bận làm ăn ít quan tâm đến việc học và giáo dục con cái, thường phó mặc cho nhà trường. Trình độ nhận thức của học sinh không đồng đều, ý thức kỷ luật và năng lực học tập của một số em còn yếu, còn mang tính ỷ lại, chưa xác định đúng mục đích, động cơ, thái độ học tập. Một số phụ huynh còn chiều con quá mức, một số PHHS bất lực trong việc giáo dục con và một số phụ huynh chưa có thái độ hợp tác trong việc giáo dục con em và đưa các em trở lại lớp học.

Nhiều học sinh nhà xa trường, đường đi lại đa phần là đường đất nên rất khó khăn khi đến trường đặc biệt là vào mùa mưa.

Chất lượng học sinh chưa đồng đều, số học sinh có lực học TB yếu và yếu còn nhiều dẫn đến chất lượng học lực chưa cao, một số môn còn thấp hơn so với mặt bằng chung của huyện.

2. MÔI TRƯỜNG BÊN NGOÀI:

Trường THCS Tân Lâm thuộc địa bàn xã Tân Lâm, Huyện Di Linh là địa phương có truyền thống yêu nước, anh hùng trong chiến đấu bảo vệ tổ quốc, người dân có truyền thống hiếu học. Xã hiện nay đã đạt chuẩn nông thôn mới và là trung

tâm giao thương với thị trấn Di Linh; Huyện Lâm Hà; Huyện Bảo Lâm; Tỉnh Đắk Nông.

2.1. Thời cơ:

Được sự quan tâm của Đảng uỷ, HĐND, UBND và các Ban ngành đoàn thể trong địa phương.

Được Phụ huynh và học sinh tín nhiệm, hỗ trợ và tạo mọi điều kiện để tổ chức hoạt động giáo dục học sinh.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sự phạm khá, tốt.

Nhu cầu giáo dục ngày càng tăng khi xã đang ngày một phát triển thành thị tứ.

2.2. Thách thức:

Cơ sở vật chất – kỹ thuật chưa đáp ứng kịp thời yêu cầu dạy học.

Mâu thuẫn giữa yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục và ý thức, động cơ học tập; sự quan tâm của cha mẹ học sinh, của xã hội trong thời kỳ hội nhập.

Chất lượng của một số giáo viên, công nhân viên chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

Bồi dưỡng cho học sinh tinh thần thái độ học tập đúng đắn, vượt qua những biểu hiện tiêu cực của xã hội hiện tại: Chơi game online, bạo lực học đường, ý thức khi tham gia giao thông...

Các tệ nạn xã hội ngày càng nhiều và đạo đức của một bộ phận thanh thiếu niên sa sút ảnh hưởng không nhỏ đến công tác giáo dục.

2.3. Xác định các vấn đề ưu tiên:

Đẩy mạnh công tác Phổ cập giáo dục trên cơ sở đảm bảo chất lượng giáo dục; trước mắt chống học sinh bỏ học, tập trung phụ đạo học sinh yếu kém. Phần đầu đạt được trường có chất lượng tốt.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên đủ Tâm và Tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới.

Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT trong dạy – học và công tác quản lý để nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác.

Từng bước tu sửa, nâng cấp, xây dựng và mua sắm mới cơ sở vật chất, kỹ thuật đáp ứng yêu cầu giáo dục.

Đổi mới công tác quản lý trên cơ sở đáp ứng theo các yêu cầu của các chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục.

Xây dựng cơ quan văn hóa; trường đạt chuẩn “nhà trường thân thiện, học sinh tích cực”.

II. TÂM NHÌN, SỨ MỆNH VÀ CÁC GIÁ TRỊ CỐT LÕI

1. Tâm nhìn:

Trường hạnh phúc, thầy đổi mới, trò sáng tạo.

2. Sứ mệnh:

Trường học chất lượng cao, điểm sáng của sự gắn kết cộng đồng.

3. Các giá trị cốt lõi:

- Đoàn kết
- Hợp tác
- Trách nhiệm
- Trung thực
- Sáng tạo và không ngừng vươn lên

III. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. Mục tiêu.

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, theo hướng tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

1.2 Các mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu ngắn hạn: Cuối năm 2019, Trường công nhận kiểm định chất lượng đạt cấp độ 2. Đến đầu năm 2020, Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.
- Mục tiêu trung hạn: Đến năm 2024 là trường có chất lượng cao về giáo dục, hiện đại về cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học của huyện.
- Mục tiêu dài hạn: Đạt trường chuẩn quốc gia mức độ 2 bậc trung học cơ sở giai đoạn 2024-2029.

2. Các mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu về tổ chức, quản lý nhà trường

2.2. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

- *Cán bộ quản lý:* 100% cán bộ quản lý có kỹ năng ứng dụng CNTT, ngoại ngữ, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong quản lý. Năm 2020 50% cán bộ quản lý hoàn thành chương trình cao học và có ngoại ngữ tiếng K’Ho

- Giáo viên:

+ Đến 2024, 100% giáo viên tốt nghiệp Đại học, sử dụng thành thạo máy tính và các phần mềm ứng dụng trong dạy học và công tác, có kỹ năng tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong dạy học.

+ Đến 2029, 10% giáo viên theo học đào tạo sau Đại học, có kỹ năng ứng dụng công nghệ mới trong dạy học.

- *Nhân viên:* Đạt chuẩn đào tạo từ Cao đẳng trở lên; có kỹ năng sử dụng thành thạo máy móc, phương tiện CNTT đáp ứng ngày càng cao yêu cầu công tác, tiếp cận và ứng dụng công nghệ mới trong công tác.

2.2. Học sinh:

- Học lực:

+ Trên 70% học lực khá, giỏi (học lực giỏi 30 % trở lên)

+ Hạn chế tỷ lệ học sinh học lực yếu < 2% ; không có học sinh kém.

+ Tốt nghiệp THCS đạt 100 %.

+ Có học sinh giỏi cấp huyện, cấp tỉnh ổn định.

+ 100% học sinh lớp cuối cấp được tuyển sinh vào trường THPT hoặc được phân luồng đào tạo nghề sau bậc THCS.

- Hạnh kiểm, tổ chức thể lực và kỹ năng sống:

- + Hạnh kiểm khá, tốt: 95% trở lên (Tốt: 75%)
- + Học sinh có kỹ năng sống cơ bản, giao tiếp văn hóa, tự nguyện tích cực tham gia các hoạt động tập thể, hoạt động xã hội.
- + 100% đạt yêu cầu trở lên về kiểm tra thể lực theo chuẩn của Bộ GD-ĐT.
- + Học sinh cuối cấp đạt yêu cầu thực hành 1 nghề để hòa nhập vào cuộc sống lao động.

2.3. Mục tiêu về tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác

Thực hiện theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thời gian tổ chức, nội dung các hoạt động giáo dục ở trong và ngoài giờ lên lớp.

2.4. Cơ sở vật chất.

- Phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ được sửa chữa nâng cấp, đầu tư mua sắm mới bộ ĐDDH đồng bộ từ lớp 6-9.

- Xây dựng mới dãy phòng học 12 phòng kiên cố, xây mới khu Hiệu bộ; 04 phòng thực hành, 02 phòng bộ môn, 01 phòng thư viện đạt chuẩn; 01 phòng đa chức năng.

- Xây dựng hệ thống hàng rào, quy hoạch xây dựng lại sân chơi bãi tập và tiếp tục đầu tư cảnh quan môi trường sư phạm **“Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”**.

- Phòng tin học được nâng cấp theo hướng hiện đại.

2.5. Mục tiêu về các mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Nhà trường tham mưu với chính quyền địa phương về công tác giáo dục; Phối hợp tốt với các cơ quan ban ngành, đoàn thể xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Xây dựng tốt mối quan hệ chặt chẽ giữa cha mẹ học sinh và cộng đồng xã hội để nâng cao hiệu quả giáo dục trong nhà trường; Thực hiện tốt ba công khai trong nhà trường theo quy định.

3. Phương châm hành động

“Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường”

IV. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Các giải pháp chung

Tuyên truyền trong CB GV và học sinh về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của tất cả các cán bộ, nhân viên trong Trường theo các nội dung của Kế hoạch chiến lược. Phát huy truyền thống đoàn kết, nhất trí của toàn Trường để quyết tâm thực hiện được các mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

Xây dựng văn hoá Nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu ở trên.

Tăng cường gắn kết có hiệu quả giữa Nhà trường với các cơ quan, đoàn thể doanh nghiệp, nhà tài trợ và cộng đồng.

2. Các giải pháp cụ thể

a. Thể chế và chính sách:

Xây dựng cơ chế **tự chủ và tự chịu trách nhiệm** về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính và quy chế chi tiêu nội bộ theo hướng phát huy nội lực, khuyến khích phát triển cá nhân và tăng cường hợp tác với bên ngoài.

Hoàn thiện hệ thống các quy định, quy chế về mọi hoạt động trong trường học mang tính đặc thù của Trường đảm bảo sự thống nhất.

b. Tổ chức bộ máy và nâng cao chất lượng đội ngũ:

Kiên toàn cơ cấu tổ chức, phân công bố trí lao động hợp lý, phát huy năng lực, sở trường của từng cán bộ giáo viên phù hợp với yêu cầu giảng dạy.

Thực hiện phân cấp quản lý theo hướng tăng quyền chủ động cho các tổ chuyên môn trong Trường.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá, giỏi; có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ giáo viên theo hướng sử dụng tốt đội ngũ hiện có, đáp ứng được yêu cầu của công việc.

Định kỳ đánh giá chất lượng hoạt động của cán bộ giáo viên thông qua các tiêu chí đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, giáo viên. Trên cơ sở đó sẽ đề bạt, khen thưởng xứng đáng đối với những cán bộ giáo viên có thành tích xuất sắc.

Đầu tư có trọng điểm để phát triển đội ngũ cán bộ giáo viên đầu đàn, cán bộ giáo viên trẻ, có tài năng bố trí vào các vị trí chủ chốt của nhà trường.

Tạo môi trường làm việc năng động, thi đua lành mạnh, đề cao tinh thần hợp tác và chia sẻ với những điều kiện làm việc tốt nhất để mỗi cán bộ giáo viên, nhân viên đều tự hào, muồn cống hiến và gắn kết với Nhà trường.

c. Nâng cao chất lượng giáo dục:

Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, **đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức** và chất lượng văn hoá. Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Định kỳ rà soát, đổi mới, kiểm định chất lượng chương trình giáo dục, nội dung và phương pháp giảng dạy theo xu hướng linh hoạt, hiện đại phù hợp với đổi mới giáo dục.

Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục THCS.

d. Cơ sở vật chất, tài sản nhà trường:

Tham mưu với các cấp lãnh đạo từng bước xây dựng CSVC đảm bảo đúng tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia.

Đầu tư có trọng điểm để hiện đại hoá các phòng học, các phòng học bộ môn, khu làm việc của giáo viên, khu vui chơi thể dục thể thao của HS.

Tiếp tục đầu tư máy tính và các thiết bị đảm bảo cho việc ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng mạng thông tin quản lý giữa giáo viên, các tổ chuyên môn với Nhà trường liên thông qua hệ thống nối mạng Lan và Internet.

e. Kế hoạch - tài chính:

Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm của từng tổ CM và nhà Trường.

Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ hợp lý, và minh bạch các nguồn thu, chi.

Tham mưu với hội cha mẹ học sinh để tăng cường hỗ trợ đóng góp của phụ huynh HS

Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân.

Tham mưu xây dựng các phòng học bộ môn, phòng bộ môn, phòng đa chức năng, khu Hiệu bộ.

f. Chương trình truyền thông, phát triển và quảng bá thương hiệu:

Hiện đại và khai thác có hiệu quả website của Trường. Cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của Trường qua các hội thảo, diễn đàn trao đổi, sách, báo, các tạp chí... Khuyến khích giáo viên tham gia tích cực vào các sự kiện, các hoạt động của cộng đồng và ngành.

- Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường. Xác lập tín nhiệm thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phát huy truyền thống Nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của Nhà trường.

V. VAI TRÒ CỦA CÁC BÊN THAM GIA

1. Ban Giám hiệu

1.1. Phổ biến kế hoạch chiến lược:

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, CNV nhà trường, cơ quan chủ quản, PHHS, học sinh và các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

1.2. Tổ chức:

Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược là bộ phận chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

1.3. Đối với Hiệu trưởng:

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên, CNV nhà trường. Thành lập Ban Kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học. Cụ thể:

Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch chiến lược chung cho toàn Trường.

Chủ trì xây dựng và tổ chức thực hiện các đề án, dự án, chương trình nghiên cứu lớn có liên quan đến nhiều đơn vị.

Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hàng năm của toàn Trường và thực hiện kế hoạch chiến lược của toàn Trường theo từng giai đoạn phát triển.

1.4. Đối với Phó Hiệu trưởng:

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai và chịu trách nhiệm từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Các tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể nhà trường

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

Chủ động xây dựng các dự án phát triển của tổ chuyên môn, các tổ chức trong nhà trường.

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với Nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

3. Cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Không ngừng học tập, tích cực tham gia hoạt động để sau khi tốt nghiệp THCS có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội, tiếp tục học trung học hoặc học nghề.

Ra sức rèn luyện đạo đức để trở thành những người công dân tốt.

4. Ban đại diện cha mẹ học sinh

Nhận thức rõ tầm quan trọng của công tác giáo dục trong giai đoạn hiện nay. Từ đó chủ động, tích cực tham gia vào các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Tăng cường phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường trong công tác giáo dục học sinh cũng như vận động phụ huynh học sinh, các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp tham gia tài trợ cơ sở vật chất cho nhà trường.

Cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các bậc cha mẹ học sinh và nhân dân nhằm tạo sự đồng thuận và ủng hộ việc thực hiện mục tiêu kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

5. UBND xã Tân Lâm

Xem xét, có ý kiến vào kế hoạch chiến lược của nhà trường.

Hỗ trợ nhà trường về tài chính, cơ sở vật chất.

Chỉ đạo các ban, ngành, đoàn thể của địa phương phối kết hợp với nhà trường công tác giáo dục toàn diện học sinh.

Tham mưu với UBND huyện tăng cường hỗ trợ về tài chính, cơ sở vật chất cho nhà trường theo hướng hiện đại hóa.

6. Phòng Giáo dục – Đào tạo Di Linh

Xem xét, phê duyệt kế hoạch chiến lược cho nhà trường.

Chỉ đạo, kiểm tra các hoạt động của nhà trường trong quá trình thực hiện kế hoạch chiến lược.

Tham mưu với UBND huyện, Sở GD & ĐT tăng cường hỗ trợ về tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học cho nhà trường theo hướng hiện đại hóa.

7. UBND huyện Di Linh

Hỗ trợ tài chính hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư xây dựng trường lớp cho nhà trường để thực hiện Kế hoạch chiến lược.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019-2020 và tầm nhìn đến năm 2025 của trường THCS Tân Lâm kính trình các cấp phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Di Linh (để báo cáo);
- UBND xã Tân Lâm (để báo cáo);
- Liên tịch nhà trường (để thực hiện);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

(đã kí)

Trần Đình Hoàng

**PHÊ DUYỆT
CỦA UBND XÃ TÂN LÂM
Q. CHỦ TỊCH**

(đã kí)

Trần Đức Gia

**PHÊ DUYỆT
CỦA PHÒNG GD&ĐT DI LINH
Phó trưởng phòng**

(đã kí)

Nguyễn Phước Bảo Cường